DK\_01.02

 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

 **Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

# GIẤY ĐĂNG KÝ CẤP CHỨNG THƯ SỐ CÔNG CỘNG

**Dành cho khách hàng là Tổ chức/ Doanh nghiệp**

Số: …………………………..

**Kính gửi: ĐƠN VỊ CUNG CẤP DỊCH VỤ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ CÔNG CỘNG LCS-CA**

*Sau khi đọc kỹ 2 trang và đồng ý với các quy định đăng ký sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng LCS-CA tại trang 2 của Giấy đăng ký này, chúng tôi quyết định đăng ký sử dụng dịch vụ LCS-CA với các thông tin thuê bao như sau:*

1. **Thông tin về tổ chức/doanh nghiệp đăng ký:(i)**
2. Tên tổ chức/doanh nghiệp:
3. Mã số/Số quyết định thành lập: Cấp ngày:
4. Tổ chức cấp:
5. Mã số thuế (nếu có và khác mã số trên):
6. Địa chỉ trụ sở chính (theo Giấy chứng nhận ĐKKD/Giấy phép đầu tư/QĐ thành lập):

1. Email liên hệ: Điện thoại tổ chức/doanh nghiệp:

**II. Đăng ký sử dụng chứng thư số với thông tin:**

1. Gói sử dụng dịch vụ CTS: [ ]  Cấp mới [ ]  Gia hạn

2. Thời gian sử dụng: [ ]  1 năm [ ]  2 năm [ ]  3 năm [ ]  Khác: tháng

**III. Người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp(ii):**

1. Họ tên: Chức vụ: Điện thoại:

2. Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: Cấp ngày: Cấp bởi:

*Lưu ý: Đơn vị cung cấp sẽ liên hệ với Người đại diện theo số điện thoại/email này để xác minh yêu cầu cung cấp dịch vụ và thông tin của tổ chức/doanh nghiệp trước khi ra quyết định đồng ý cung cấp dịch vụ.*

**IV. Đăng ký sử dụng dịch vụ hỗ trợ trường hợp khẩn cấp (nếu cần)**:

1. Họ tên: Chức vụ:
2. Email: Điện thoại:

***Đại diện pháp luật của tổ chức/Doanh nghiệp đồng ý cung cấp dữ liệu cá nhân cho mục đích đăng ký sử dụng Chứng thư số và lưu trữ, xử lý dữ liệu cá nhân của LCS-CA.***

***Bằng việc ký tên trên phiếu đăng ký này, đại diện pháp luật của tổ chức/Doanh nghiệp xác nhận các thông tin đăng ký chứng thư số là đúng và cam kết chịu trách nhiêm về tính xác thực của các thông tin này.***

|  |
| --- |
| ***Giấy tờ khác nộp kèm:*** *Bản sao công chứng Giấy chứng nhận ĐKKD/ Giấy phép đầu tư/ Quyết định thành lập của tổ chức, doanh nghiệp.* *Bản sao công chứng CMND/CCCD/Hộ chiếu người đại diện pháp luật và Bản sao công chứng CMND/CCCD/Hộ chiếu người được ủy quyền ký kèm giấy ủy quyền có công chứng (nếu có).* *Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng.* |
|

 Ngày …… tháng …… năm …….

 **ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC,** **DOANH NGHIỆP**

 *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu xác nhận)*

Ghi chú:

(i)Tên giao dịch cần ghi chính xác theo Giấy chứng nhận ĐKKD/Giấy phép đầu tư/QĐ thành lập

(ii)Người đại diện theo pháp luật phải là người ghi trên Giấp chứng nhận ĐKKD/Giấy phép đầu tư /QĐ thành lập

DK\_01.02

## QUY ĐỊNH VỀ DỊCH VỤ CHỨNG THỰC CHỮ KÝ SỐ CÔNG CỘNG LCS-CA

**1. Tuân thủ quy định pháp lý:**

* Luật Giao dịch điện tử 51/2005/QH11;
* Nghị định 130/2018/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.

**2. Quy cách, tiêu chuẩn và thông tin của sản phẩm, dịch vụ:**

* Dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng LCS-CA được cung cấp theo Giấy phép cung cấp dịch vụ số 495/GP- BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 12/11/2019.
* Quy cách sản phẩm và các tiêu chuẩn kỹ thuật tuân thủ theo quy định Luật Giao dịch điện tử 51/2005/QH11, Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số.
* Chứng thư số công cộng cấp bởi LCS-CA và chữ ký số của khách hàng LCS-CA được công nghệ đảm bảo, được pháp luật Việt Nam bảo hộ và công nhận về tính pháp lý trong giao dịch điện tử.
* Giấy đăng ký này chỉ hợp lệ khi tuân thủ theo đúng mẫu Đơn vị cung cấp ban hành tại thời điểm hiện hành.
* Các thông tin sản phẩm, dịch vụ và chính sách của Đơn vị cung cấp trên website: https://lcs-ca.vn

**3. Quyền và nghĩa vụ của khách hàng (thuê bao dịch vụ chữ ký số LCS-CA):**

* Có đầy đủ quyền là khách hàng chính thức và trực tiếp của Đơn vị cung cấp LCS-CA.
* Có nghĩa vụ cung cấp thông tin về nhân thân của mình một cách trung thực, chính xác và đầy đủ theo quy định của pháp luật.
* Người chủ sở hữu chứng thư số có nghĩa vụ hợp tác xác minh thông tin và xuất trình các giấy tờ phục vụ cho việc cấp chứng thư số của Đơn vị cung cấp; tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và thiệt hại xảy ra nếu vi phạm quy định này.
* Lưu trữ và sử dụng khóa bí mật của mình một cách an toàn, bí mật trong suốt thời gian chứng thư số của mình có hiệu lực và bị tạm dừng.
* Thông báo ngay cho Đơn vị cung cấp nếu phát hiện thấy dấu hiệu khóa bí mật của mình đã bị lộ, bị đánh cắp hoặc sử dụng trái phép để có các biện pháp xử lý.
* Cam kết với người nhận thông điệp được ký số rằng: thuê bao là người nắm giữ hợp pháp khóa bí mật tương ứng với khóa công khai trên chứng thư số đó và những thông tin trên chứng thư số liên quan đến thuê bao là đúng sự thật, đồng thời phải thực hiện các nghĩa vụ xuất phát từ chứng thư số đó.
* Có quyền yêu cầu Đơn vị cung cấp tạm dừng, thu hồi chứng thư số đã cấp và tự chịu trách nhiệm về yêu cầu đó.
* Cung cấp khóa và những thông tin cần thiết cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ việc điều tra tội phạm theo quy định của pháp luật.
* Chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi thiệt hại xảy ra nếu vi phạm các quy định trên.

**4. Quyền và nghĩa vụ của Đơn vị cung cấp LCS-CA:**

* Chịu trách nhiệm trước thuê bao và người nhận thông điệp được ký số về tính chính xác của những thông tin trên chứng thư số được công bố. Bồi thường cho thuê bao và người nhận thông điệp khi thiệt hại xảy ra là hậu quả của chứng thư số đã được cấp trái với quy định của Nghị định 130/2018/NĐ-CP.
* Lưu trữ đầy đủ, chính xác và cập nhật thông tin của thuê bao phục vụ cho việc cấp chứng thư số trong suốt thời gian chứng thư số có hiệu lực;
* Đảm bảo tạo cặp khoá chỉ cho phép mỗi cặp khoá được tạo ra ngẫu nhiên và đúng một lần duy nhất; có tính năng đảm bảo khoá bí mật không bị phát hiện khi có khoá công khai tương ứng;
* Đảm bảo an toàn trong suốt quá trình tạo và chuyển giao chứng thư số cho thuê bao. Khuyến cáo cho thuê bao việc thay đổi cặp khóa khi cần thiết nhằm đảm bảo tính tin cậy và an toàn cao nhất cho cặp khóa.
* Khi nhận được yêu cầu gia hạn của thuê bao, Đơn vị cung cấp có nghĩa vụ hoàn thành các thủ tục gia hạn chứng thư số trước khi chứng thư số của thuê bao hết hiệu lực.
* Đảm bảo kênh thông tin tiếp nhận yêu cầu tạm dừng, khôi phục chứng thư số và thu hồi chứng thư số hoạt động 24 giờ trong ngày và 7 ngày trong tuần.
* Đơn vị cung cấp có quyền tạm dừng hoặc thu hồi chứng thư số của thuê bao trong những trường hợp sau đây:

+ Thuê bao yêu cầu bằng văn bản và yêu cầu này đã được Đơn vị cung cấp chứng thực chữ ký số công cộng xác minh là chính xác;

+ Khi có yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

+ Khi thuê bao là cá nhân đã chết hoặc mất tích theo tuyên bố của tòa án;

+ Ngay khi đơn vị cung cấp có bằng chứng nghi ngờ thuê bao là tổ chức, doanh nghiệp ngừng kinh doanh, giải thể hoặc phá sản theo quy định của pháp luật. Trường hợp thuê bao cung cấp được đầy đủ chứng cứ chứng minh với đơn vị cung cấp tình trạng còn hoạt động đúng với các quy định của pháp luật và được sự chấp thuận của đơn vị cung cấp, chứng thư số sẽ được khôi phục trở lại;

+ Khi thuê bao không đóng đủ và đúng hạn phí thuê bao dịch vụ;

+ Khi thuê bao không cung cấp đầy đủ, chính xác hồ sơ giấy tờ xác minh thông tin thuê bao theo quy định của pháp luật;

+ Khi thỏa một trong những điều kiện tạm dừng hoặc thu hồi chứng thư số quy định trong Quy chế chứng thực LCS-CA được công bố tại https://lcs-ca.vn/#download-section

* Thông tin về tình trạng hoạt động của chứng thư số được công bố tại trang https://tracuu.lcs-ca.vn
* Lưu trữ toàn bộ thông tin liên quan đến hoạt động tạm dừng hoặc thu hồi chứng thư số trong thời gian ít nhất 5 năm, kể từ khi chứng thư số bị tạm dừng hoặc thu hồi.
* Trong suốt thời gian tạm dừng hoặc thu hồi chứng thư số của khách hàng, Đơn vị cung cấp vẫn phải thực hiện các nghĩa vụ liên quan đến lưu trữ bảo mật những thông tin của thuê bao.
* Bồi thường thiệt hại cho các bên liên quan trong trường hợp thiệt hại xảy ra là hậu quả của việc không tuân thủ các quy định trên.